*Ngày soạn: ……/……/……./20……* ***(Tuần: )***

*Ngày giảng:……/……/……./20……*

**Chủ đề 6: HƯỚNG NGHIỆP**

**Bài 16: ĐẶC TRƯNG CỦA MỘT SỐ NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN**

**MĨ THUẬT TẠO HÌNH**

(Thời lượng 2 tiết )

**I. MỤC TIÊU:**

- Phân tích, so sánh và nêu được các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

- Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

- Chia sẻ được về ngành nghề Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển tương lai.

**1. Năng lực.**

\* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực mĩ thuật:* Bước đầu hình thành một số tư duy trong mĩ thuật tạo hình.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại mĩ thuật tạo hình có trang trí theo nhiều hình thức khác nhau.

**2. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các mĩ thuật tạo hình.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**C. LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.**

**- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập - sáng tạo.**  **Tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của ngành nghề**  **liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  - Chia sẻ được về ngành nghề Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển tương lai.  **\* Nhiệm vụ của GV:**  - Tổ chức cho HS lập nhóm cùng lựa chọn nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình và thực hành tạo sản phẩm giới thiệu theo cách đã hướng dẫn. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.  **\* Gợi ý cách tổ chức:**  - Tổ chức cho HS thảo luận, phân tích và chỉ ra đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  - Hướng dẫn HS:  + Tìm tư liệu, hình ảnh hoặc bài viết về đặc trưng của ngành nghề có liên quan đếm Mĩ thuật tạo hình.  + Lựa chọn hình thức giới thiệu phù hợp về đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  + Thực hành tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình một cách sáng tạo.  **\* Câu hỏi gợi mở**  - Em sẽ giới thiệu về đặc trưng của ngành nghề nào liên quan đến Mĩ thuật tạo hình?  - Ngành nghề đó có những khó khăn và thuận lợi gì trong hoạt động nghề?  - Công việc chủ yếu và sản phẩm của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình mà em gì?  - Các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình mà em giới thiệu có vai trò như thế nào trong đời sống văn hoá – xã hội?  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách lập nhóm cùng lựa chọn nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình và thực hành tạo sản phẩm giới thiệu theo cách đã hướng dẫn ở hoạt động 3.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận và ghi nhớ.  - HS lập nhóm cùng lựa chọn nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình và thực hành tạo sản phẩm giới thiệu theo cách đã hướng dẫn.  - HS thảo luận, phân tích và chỉ ra đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  - HS tìm tư liệu, hình ảnh hoặc bài viết về đặc trưng của ngành nghề có liên quan đếm Mĩ thuật tạo hình.  - HS lựa chọn.  - HS thực hành tạo sản phẩm.  - HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội và trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**D. PHÂN TÍCH** - **ĐÁNH GIÁ.**

**- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 4: Phân tích - đánh giá.**  **Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV:**  Hướng dẫn HS trình bày, giới thiệu các đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình theo hình thức mà em đã thực hiện cùng nhau và thảo luận về các hình thức tạo sản phẩm giới hiệu đặc trưng của các ngành nghề đó.  **\* Gợi ý cách tổ chức:**  - Tổ chức cho HS trình bày, giới thiệu về đặc trưng của các ngành nghề liên quam đến Mĩ thuật tạo hình.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo huận, phân tích và nhận định về:  + Hình thức tạo sản phẩm giới thiệu những đặc trưmg của nghề liên quan đếm Mĩ thuật tạo hình.  + Nội dung giới thiệu đặc trưng của ngành nghề.  + Tính thẩm mĩ của sản phẩm giới thiệu.  + Những họat động nghề phù hợp với em và bạn.  + Ngành nghề sẽ phát triển trong tương lai.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách*  *trình bày, giới thiệu các đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình theo hình thức mà em đã thực hiện cùng nhau và thảo luận về các hình thức tạo sản phẩm giới hiệu đặc trưng của các ngành nghề đó ở hoạt động 4.* | - HS trình bày, giới thiệu các đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  - HS trình bày, giới thiệu về đặc trưng của các ngành nghề liên quam đến Mĩ thuật tạo hình.  - HS thảo huận, phân tích.  - HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.**

**- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 5: Vận dụng - phát triển.**  **Tìm hiểu một số hình thức sản phẩm của các ngành nghề**  **liên quan đến Mĩ thuật tạo hình**. | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV:**  - Tổ chức cho HS quan sát hình trang SGK Mĩ thuật 8, thảo luận để nhận biết thêm một số hình thức sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình trong cuộc sống.  **\* Gợi ý cách tổ chức:**  - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 71 trang SGK Mĩ thuật 8 và do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chia sẻ về các sản phẩm của ngành nghề lên quan đến Mĩ thuật tạo hình. Khuyến khích HS tìm kiếm những điểm khác biệt, độc đáo của sản phẩm của các ngành nghề lên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  - Những sản phẩm trong hình gợi cho em liên tưởng về ngành nghề nào liên quan tiến Mĩ thuật tạo hình?  - Điểm nỗi bật trong các sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình là gì?  - Các sản phẩm đó được tạo ra như thế nào?  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:**  - Sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình có hình thức và cách biểu đạt khác nhau để đáp ứng nhu cầu của đời sống văn hóa - xã hội.  - Các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình rất đa dạng. Vì vậy, để có thể chọn lựa được nghề nghiệp tương lai phù hợp với năng lực và sở thích, chúng ta cần xác định được các đặc trưng nghề nghiệp và xây dựng kế họach học tập cụ thể cho bản thân.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  - Em ấn tượng với phần trình bày về đặc trưng ngành nghề nào liên quan đến Mĩ thuật tạo hình nhất?  - Hình thức tạo sản phẩm giới thiệu ngành nghề đó là gì?  - Nội dung giới thiệu đặc trưng của ngành nghề đó như thế nào?  - Cách kết hợp kênh hình và kênh chữ trong sản phẩm giới thiệu như thế nào?  - Em tâm đắc nhất với điều gì ở ngành nghề em giới thiệu?  - Em thế ngành nghề đó có phù hợp với em không?  - Em sẽ làm gì để đáp ứng được yêu cầu của nghề nghiệp đó trong tương lai?  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách*  *quan sát hình trang SGK Mĩ thuật 8, thảo luận để nhận biết thêm một số hình thức sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình trong cuộc sống ở hoạt động 5.* ***\* Củng cố, dặn dò.***  - Chuẩn bị tiêt sau. | - HS quan sát hình trang SGK Mĩ thuật 8, thảo luận.  - HS quan sát hình ở trang 71 trang SGK Mĩ thuật 8 và do GV chuẩn bị.  - HS thảo luận và chia sẻ về các sản phẩm của ngành nghề lên quan đến Mĩ thuật tạo hình.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá.** | **Phương pháp đánh giá.** | **Công cụ đánh giá.** | **Ghi chú.** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập. | Vấn đáp, kiểm tra miệng. | Phiếu quan sát trong giờ học. |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học. | Kiểm tra viết. | Thang đo, bảng kiểm. |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành. | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp. |  |

**V. RÚT KINH NGHIỆM:………………………………………………………….**